**BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN KIỂM TRA BỔ SUNG KIẾN THỨC ĐỊA LÝ LỚP 10 (2024-2025)**

**(Dùng kiểm tra kiến thức để chuyển đổi tổ hợp môn )**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Đặc tả** | **Mức độ đánh giá** | **Tỉ lệ****% điểm** |
| **TNKQ nhiều lựa chọn** | **TNKQ đúng - sai** | **TNKQ trả lời ngắn** | **Tự luận** |
| **Biết** | **Hiểu** | **VD** | **Biết** | **Hiểu** | **VD** | **Biết** | **Hiểu** | **VD** | **Biết** | **Hiểu** | **VD** |
| 1 | **Chủ đề 1****Địa lí Công nghiệp** | Vai trò, đặc điểm, cơ cấu, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp | **Nhận biết**- Trình bày được vai trò, đặc điểm, cơ cấu ngành công nghiệp.- Nêu được những định hướng phát triển công nghiệp trong tương lai.- Trình bày được vai trò, đặc điểm và giải thích được sự phân bố của một số ngành: Khai thác than, dầu khí, quặng kim loại; điện lực; điện tử, tin học; sản xuất hàng tiêu dùng; thực phẩm.- Trình bày được quan niệm, vai trò của tổ chức lãnh thổ công nghiệp; phân biệt được vai trò và đặc điểm của các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp. **(NL1)****Thông hiểu**- Phân tích được tác động của công nghiệp đối với môi trường, sự cần thiết phải phát triển mạnh các nguồn năng lượng tái tạo.- Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố công nghiệp. **(NL2)****Vận dụng**- Đọc được bản đồ công nghiệp; vẽ và phân tích được biểu đồ về công nghiệp. **(NL3)** | 5 | 1\* |  |  | 1\* | 1\* |  |  |  |  |  |  | 20% |
| Địa lí một số ngành công nghiệp | 3 | 1\* | 1\* |  | 1 | 1\* |  | 2 |  | 1 | 1 |  | 32.5% |
| Tổ chức lãnh thổ công nghiệp | 2 | 1\* | 1\* |  |  |  |  | 1 | 1\* |  |  |  | 7.5% |
| 2 | **Chủ đề 2****Địa lí Dịch vụ** | Vai trò, đặc điểm, cơ cấu, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố dịch vụ | **Nhận biết**- Trình bày được cơ cấu, vai trò, đặc điểm của dịch vụ; phân tích được các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển và phân bố dịch vụ.- Trình bày được vai trò và đặc điểm của ngành giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại, du lịch, tài chính ngân hàng. **(NL1)****Thông hiểu**- Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố của giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại, du lịch, tài chính ngân hàng; trình bày được tình hình phát triển và phân bố các ngành giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại, du lịch, tài chính ngân hàng trên thế giới. **(NL2)****Vận dụng**- Liên hệ được các hoạt động dịch vụ tại địa phương. | 3 | 1\* | 1\* |  | 1\* | 1\* |  |  |  |  |  |  | 10% |
| Địa lí giao thông vận tải và bưu chính viễn thông | 2 | 1\* | 1\* |  | 1 | 1\* |  | 1 | 1\* |  |  |  | 17.5% |
| Thương mại, tài chính ngân hàng và du lịch | 3 | 1\* | 1\* |  |  |  |  | 2 | 1\* |  |  |  | 12.5% |
| **Tổng số câu** |  | 18 |  |  |  | 2 |  |  | 6 |  |  | 2 |  | 28 |
| **Tổng số điểm** |  | 4.5 |  |  |  | 2 |  |  | 1.5 |  |  | 2 |  | 10 |
| **Tỉ lệ %** |  | **45%** | **20%** | **15%** | **20%** | **100%** |